

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: **158/2021/HS - PT**

Ngày: 29 - 6 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Dũng,**

Các Thẩm phán: ông **Võ Minh Diệp,**
bà **Nguyễn Thị Liên.**

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Thành Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: bà **Lê Thị Xuân Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số **116/2021/HS - PT** ngày 19 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn V. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số **18/2021/HS - ST** ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Q.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn V**, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1965; nơi cư trú: thôn X, xã L, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L và bà Huỳnh Thị M; bị cáo có vợ và hai con, con nhỏ nhất sinh năm 199x; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Q xử phạt 06 tháng tù (nhưng cho hưởng án treo) thời gian thử thách là 12 tháng về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2019 đến ngày 24/01/2020; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào ngày 25/12/2019, sau khi nghe điện thoại của một người tự xưng tên là L hỏi mua 25kg chất độc Xyanua với giá 3.100.000 đồng thì Nguyễn V đồng ý bán, sau đó Nguyễn V sử dụng xe mô tô hiệu Honda LEAD, biển số 92H1-265.XX từ xã L, huyện P đến thành phố K để mua một bao chất độc Xyanua (*Bản kết luận giám định số 1284/C09C (Đ4) ngày 31/12/2019 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận là Natri Xyanua (NaCN)*) có tổng khối lượng là 25,6kg với giá 2.700.000 đồng của một người phụ nữ (*không rõ họ tên, địa chỉ*), để bán lại kiếm lời. Khi Nguyễn V điều khiển xe mô tô đến Thôn X, xã A, huyện P thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số **18/2021/HS - ST** ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Q đã tuyên bố bị cáo **Nguyễn V** phạm tội “*Mua bán, vận chuyển trái phép chất độc*”; căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 311, điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự

năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo **Nguyễn V 18** (*mười tám*) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án nhưng được trừ đi 31 (*ba mươi mốt*) ngày đã bị tạm giữ, tạm giam (25/12/2019 đến ngày 24/01/2020).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, bị cáo Nguyễn V kháng cáo xin hưởng án treo và giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: kháng cáo của bị cáo là hợp pháp; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn V về tội “*Mua bán, vận chuyển trái phép chất độc*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 311 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật, đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án 18 (*mười tám*) tháng tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, tuy không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng tài liệu, chứng cứ do bị cáo cung cấp tại cấp phúc thẩm thể hiện bị cáo có nhiều cống hiến cho nhà nước, hoàn cảnh gia đình của bị cáo đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, xét xử bị cáo mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù; không có cơ sở để cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm cho rằng: bị cáo có nhiều năm tham gia quân đội, trực tiếp chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, sau chiến tranh thì ảnh hưởng di chứng của chất độc hóa học dẫn đến 02 cháu ruột bị tâm thần nặng; hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn; người bào chữa thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, đồng thời xem xét, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng vợ đang bệnh nặng và lao động, khắc phục điều kiện khó khăn của gia đình.

Bị cáo xin hưởng án treo và giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn V trong hạn luật định, được thực hiện đúng quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Nguyễn V và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định được: ngày 25 tháng 12 năm 2019, bị cáo Nguyễn V sử dụng xe mô tô hiệu Honda LEAD, biển số 92H1 - 265.XX, đi từ xã L, huyện P đến thành phố K, tỉnh Q để mua một bao chất độc Xyanua có tổng khối lượng là 25,6kg với giá 2.700.000 đồng của một người phụ nữ (*không rõ họ tên, địa chỉ*) vận chuyển về xã A, huyện P để bán lại kiếm lời.

Theo đó, bị cáo bị cáo Nguyễn V đã có hành vi mua, vận chuyển trái phép chất độc Xyanua có tổng khối lượng là 25,6kg để bán, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị

cáo Nguyễn V về tội “*Mua bán, vận chuyển trái phép chất độc*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 311 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

[3.1]. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn V 18 (*mười tám*) tháng tù là phù hợp và không cho bị cáo hưởng án treo là đúng pháp luật. Theo đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về nội dung đề nghị xem xét, cho bị cáo hưởng án treo.

[3.2]. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn trình bày và cung cấp thêm chứng cứ mới thể hiện gia đình bị cáo có nhiều cống hiến cho nhà nước; hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo tham gia quân đội nhiều năm, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, hiện là lao động chính trong gia đình, nuôi vợ bệnh nặng, có 02 cháu ruột bị khuyết tật nặng, nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và luận cứ bào chữa của người bào chữa, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn V**, sửa Bản án sơ thẩm số **18/2021/HS - ST** ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Q về phần hình phạt.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 311, các điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn V **12 (*mười hai*)** tháng tù về tội “*Mua bán, vận chuyển trái phép chất độc*”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án, nhưng được trừ 31 (*ba mươi mốt*) ngày đã bị tạm giữ, tạm giam (*25/12/2019 đến ngày 24/01/2020*).

- Bị cáo Nguyễn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (*29/6/2021*).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q;
- P.HSNV Sở Tư pháp Q;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Dũng